

Phẩm 8: BA ĐỜI BÌNH ĐẲNG

Bấy giờ, trên tòa có vị Bồ-tát tên là Bất Yếm Hoạn Kiếp, liền từ chõ ngồi đứng dậy, vén áo vai phải, gối bên phải quỳ chấm đất, chấp tay bạch Phật:

—Lành thay! Lành thay! Thần lực tối thắng của Như Lai là vô cùng vi diệu, không thể nghĩ bàn. Thần đức của Như Lai thể hiện nơi tướng lưỡi dài, chẳng phạm đến lối của chúng sinh. Nay ba tụ chúng sinh này - quá khứ, hiện tại và vị lai, Ngài vì quá khứ chẳng? Vì hiện tại hay vị lai chẳng?

Lúc này, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Bất Yếm Hoạn Kiếp:

—Lành thay! Lành thay! Câu hỏi của ông đối với ba tụ chúng sinh, điều này sẽ giúp cho họ nhiều sự lợi ích, nhiều sự thầm nhuần cùng dứt trừ gốc rễ của vô minh, thân nghiệp được thanh tịnh. Đó không phải là điều chỉ một Đức Phật giảng nói.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn liền nói tụng:

*Người vốn lúc
tại thai Tự biết mình
kiếp trước Rằng: bỏ
kia đến đây Ba đời
định rõ ràng.*

*Thức trước khác
thức này Thân trước
khác thân này Chỉ vì
ngu, mê hoặc Chẳng biết
cửa vào đạo. Nghĩ, cũng
tại bốn sủ Khởi lên bao
nhiều tướng Ôi thôi, già
bệnh chết Trong ba đời
đọalạc.*

Đức Thế Tôn muốn giải thích ý nghĩa ấy, liền nói tụng:

*Ta vốn không sắc
này Thọ, tướng, thức
cũng thế

Ta không, chúng cũng
không Sao có thức, tướng,*

thợ?

Không có sắc, sắc pháp

*Chúng sinh pháp loạn
tưởng Chín phẩm có sai
biệt*

Phân biệt đạo ba đời:

*–Thượng thượng: đạo tối
diệu Không quá khứ, vị lai*

*Thượng trung: thật vi
tế Thượng hạ: không giác
quán. Trung thượng: đoạn
ba kết Trung trung: diệt ba
cấu Trung hạ: hoát nhiên
ngộ*

Đó gọi là Phật tử.

*Hạ thượng: tuy
là nặng Như bọt trên
nước kia Chỉ một lần
sinh diệt*

*Hạ trung: loài
chúng sinh. Gốc khổ rất
sâu nặng Ngoài ta, không
ai biết Hạ hạ: loài
chúng sinh Trải qua
trong số kiếp.*

*Ta cũng giáo hóa
chúng Kẻ không thấy lậu
mất Tâm người có bao
nhiều Trên tòa tâm chẳng
ngộ. Hoặc mong Phật vị
lai Hoặc nguyện trong
hiện tại Các loài chúng
sinh này Khó có thể tiếp
nhận.*

*Người vốn vô
hình sinh Trở vào*

*trong hư không Sinh tử
khéo theo liền Cái gì
là Niết-bàn?*

*Nếu nói có chúng
sinh Thân, khẩu, ý
thanh tịnh Tịch nhiên
vào diệt độ Không còn
lo già bịnh.*

*Một lòng phát thê
rộng Cũng không tự mình
làm Hư không chẳng thể
nắm Cái gì là huyễn.*

*Tiếng phạm âm
Như Lai Phân biệt thực
tướng pháp Giải rõ
không, vô tuệ*

*Bắc tam giới riêng
bước. Giác ngộ pháp không
ý Quán thân không luyến
chấp Không giác ở tam
thiền*

*Đạo tiến thủ
không lui. Từ khi Ta
thành Phật Lấy đó làm
bản nghiệp Thành Phật
cũng nhờ đó Niết-bàn
cũng nhờ đó.*

*Sở dĩ gắng
chuyên cần Vì chưa đạt
thật tướng Nghe bốn,
chẳng lìa bốn Đó là ấn
chu Phật.*

Đức Thế Tôn nói tụng này rồi, có vô lượng vô hạn na-do-tha chúng sinh năm sắc thức và trung ấm, chúng sinh phi tưởng phi phi tưởng đều muốn xa lìa những pháp không vui trong ba đời.

Đức Thế Tôn lại nói tụng:

*Quá khứ không,
nay có Hiện tại cũng
như thế Thân Di-lặc vị
lai*

*Giáo hóa không sai
khác. Ta nay nói chút ít
Như đất nơi
móng tay Muốn nói
thế giới tận Ai có thể
xét tận.*

*Nay dù ở trung
âm Vẫn ở Vô tưởng
thiên*

*Người ở chốn địa
ngục Nghe pháp bèn được
ngộ.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền dùng thần lực đưa chúng sinh trung ấm đến cõi trời Phi tưởng phi phi tưởng thức.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn lại dùng thần lực đến cõi Phi tưởng phi phi tưởng thức, thiết lập các tòa cao, trang hoàng bằng bảy thứ báu. Trên các tòa ấy có các hóa Phật, mỗi vị hóa Phật đều có bốn chúng, mỗi chúng đều thành tựu các oai nghi phép tắc. Trong chúng sinh này hoặc có người tụng kinh, giảng nghĩa, Hiền thánh đều im lặng, hoặc có người nhập định, xuất định.

Bấy giờ, Đức Như Lai Diệu Giác lại dùng thần túc nơi mười lực để tiếp nhận chúng sinh Phi tưởng phi phi tưởng thức này như hình tướng chúng sinh trung ấm không sai khác.

Đức Thế Tôn lại theo phép tắc oai nghi thông lệ của chư Phật, khiến cho vô lượng hóa Phật hợp lại thành một, hoặc dùng một thân biến thành vô lượng thân; hoặc bên gốc cây diễn nói giáo pháp; hoặc vào sơ thiền, định ý không loạn; hoặc ở nơi núi cao vắng vẻ thanh tịnh; hoặc ngồi nơi hư không thi triển mười tám phép biến hóa: dưới chân ra lửa, trên thân ra nước, trên thân ra lửa, dưới thân ra nước, qua lại trong nước lửa như hư không chẳng có gì trở ngại; hoặc chọn lấy diệt độ mà cũng không diệt độ; hoặc hiện vô thường thân thể sinh trưởng,

hở nát như sắc bồ câu trắng; hoặc hiện chân tay đều chia lìa mỗi nơi một mảnh.

Bấy giờ, chúng sinh ở cõi Phi tưởng phi tưởng thức thấy sự biến hiện khác lạ này đều ôm lòng sợ hãi, suy nghĩ: “Ta vốn sinh tâm cho định là Niết-bàn, không bệnh chết, không già, không có các thống khổ, nay xem thấy pháp này có sinh, có già, có bệnh chết, thống khổ. Hiện tại được gặp Như Lai giáng thần nơi này, nếu không thuận theo pháp thì địa ngục Vô trạch tức là nhà của mình. Ta vốn từ đời trước đều là những người có cùng sự mong cầu nên trước đó mới sinh điều hiểu biết ấy”.

A-nan-đà-ca-lan-đà gặp Phật lễ bái, nói:

–Lành thay, Thế Tôn! Thế Tôn là bậc tôn kính, không ai sánh bằng, đã giáng thần đến thế giới này, như được gặp hoa Ưu-đàm-bát.

Nếu Phật không giáng thần đến thế giới này, chúng con vĩnh viễn sống chốn biền địa, sát hại vô lượng thân Ca-lan-đà.

Lại tự nêu bày: “Nay gặp bậc đại Thánh như mặt trời làm tiêu tan tuyết lạnh”.

Nếu không gặp bậc Thánh, họ sẽ đọa thành thân chồn bay, bay chạy cùng khắp, có hại mà không được giải thoát. Do nhờ thệ nguyện xưa mà thoát khỏi biền vực khổ. Trong cảnh giới hư không vô lượng, Phật là bậc thần đức tôn quý trong ba cõi mà con mắt của các hàng Thanh văn, Phật-bích-chi có thể thấy được.

Bấy giờ, Ca-lan-đà nghĩ: “Chúng ta cùng sinh ra, sinh vào cõi thức này mà tội phước chưa phân, hoặc bị đọa vào tà kiến, làm thân con chồn bay. Ta vốn tạo ra thân, không phải riêng trong ba cõi, hình tướng năm sắc và vô sắc của trung ấm đã sinh ý niệm này nên chúng phi tưởng thức đều sinh khổ tâm. Chúng ta là những người dù sinh vào xứ nào vẫn không phải là chứng đắc Niết-bàn, không phải là nơi an ổn. Nay gặp Như Lai giảng nói pháp chân thật, pháp diệt trừ cứu vớt ngàn vạn môn, không khứ không lai. Tham dục là gốc sinh ra ta. Nay ta trở lại diệt chúng thì sẽ không còn bị mê lầm ngăn che trong đời này và đời sau. Hễ có sinh thì có già, bệnh, khổ, như ảnh lại gấp lên ảnh, như ánh trăng hiện bóng cây lá trong nước, loài dã can muối uống chúng, rốt cuộc chẳng uống được. Ta nay tuy được xem là tôn quý nơi ba đời nhưng có pháp thật và pháp không thật, pháp biến dị và pháp không biến dị, sinh mà không có sinh.

Lành thay giáo pháp vi diệu trong đời, có thể độ được những kẻ ương bướng khó độ. Người ngu si trong thế gian cho rằng ngã là thật thân. Khi xả bỏ thân mạng, cái xương mộc xích liền với nhau, nhưng phân biệt cho rõ ràng trong thân cái gì là mạng và thọ? Sự sinh tử vây bọc trong nỗi khổ, bỏ thân ở kia lại sinh ở đây. Ở trong bào thai thì khổ do lạnh nóng, ra khỏi thai thì sầu lo vì sinh diệt vô thường. Dù mẹ vui lòng nuô ta nhưng nếu không sinh thì ai lo sầu? Chúng sinh trôi chìm như bọt nước, thần thức nhiễm theo tình cảnh, mãi luân chuyển trong năm nẻo, tới lui vẫn không thoát. Trong biển sinh tử năm đường, không chỗ nào là không đến. Tâm là gốc sát hại thân. Tâm đã diệt thì ta còn lo gì? Như hư không, không có gốc ngọn, ai biết là thường hay vô thường? Loài thức vô tưởng chỉ thấy lan và Ca-lan-đà, một làm vua biên địa, một làm trùng có cánh. Ba cõi khổ vô cùng, những nơi này không có Niết-bàn, như chơi chốn đồng trống, chỉ hướng Đông bảo là hướng Tây. Nay gặp đấng đại Thánh thì đối với tất cả những nỗi khổ đau đều được giải thoát.

Lúc ấy, những chúng sinh ở cõi Phi tưởng phi vô tưởng thức liền đối trước Phật nói tụng:

Ta vốn thờ năm hỏa
Thiêu nướng thân thể
mình Năm trên cổ gai gốc
Thân mặc áo đầu lâu.
Kiêng chân hướng
trời trăng Không thân nào
không thờ Nay sinh Phi phi
tưởng Được gấp thân Như
Lai.

Tự hẹn việc làm
xưa Tại đây không chỗ
thoát Biết rõ đường
giáo hóa Như Lai tự
giáng thần.

Cửa giải thoát không
chọn Vĩnh trụ nơi an ổn
Năm dục sinh tử cầu
Trói buộc trong
www.daitangkinh.org

*bốn dòng. Tâm làm chấp
ba cõi Thiêu bằng lửa trí
tuệ Người bốn cõi năm
đường*

*Không thấy đâu ngọn
nguồn Chấp thức về ta
người Không khác ta ngày
nay.*

Đức Như Lai Diệu Giác lại dùng tụng đáp:

*Các người vốn là
chân Tám vạn bốn ngàn
kiếp Gốc vô thường
sinh tử Chết đó hoàn
sinh đây.*

*Nhưng chúng sinh các người
Chưa từng già bệnh chết
Một lòng cầu Niết-bàn
Đó không phải pháp
thật. Cầu dứt, thức
chẳng diệt Nẻo ác vẫn
hoàn sinh*

*Ngoài Ta, người
không ngộ Ai hay thoát
nạn này?*

*Ta từ vô lượng
kiếp Thê độ sinh già
chết Tiền thân Ta
không tạo*

*Hậu thân cũng
không thọ Nhờ đặc định
kim cương Nay bèn giáo
hóa người Địa không thể
thành không Không chẳng
thể thành địa Thủy không
thể thành hỏa Hỏa không
thể thành thủy. Tất cả
những người ngu Vạn vật*

dêu có ngã

*Pháp ngu si, vô
minh Bảo là pháp
chánh đạo. Như kẻ mõi
mệt kia Lười thở trong
giây lát Tuy ở tám vạn
tư*

*Thấy nó như
một ngày. Vì chúng
sinh năm khổ Xứ nào
không có Ta*

*Phân biệt tướng,
thân, pháp Phân biệt, pháp,
không, vô. Kẻ sinh không
thấy sinh Chết cũng không
thấy chết Hỏi đâu nguồn
gốc sinh?*

*Rằng do hành tạo
tác. Gánh nặng của ba
đường Gốc cội là bệnh
si*

*Pháp danh sắc,
sáu nhập Đó là thường
của đời.*

*Xúc nhập thọ sắc
pháp Ái nhập xúc tăng
lạc*

*Những chúng sinh mê
lầm Không biết mười hai
duyên. Như thiêu thân vào
lửa*

*Như Lai Diệu
Giác nói Do người
nặng trần cầu Thì tâm
ta cầu nặng.*

Như ta thành thân

*Phật Trải qua bao thế
giới Phá trừ tâm cầu
nhiêm Biết tưởng, phi
tưởng. Căn nguyên của
kiết sử*

*Vô thường bảo rằng
thường Lấy khổ cho rằng
vui*

*Lấy không cho
là có. Vô ngã lấy
làm ngã*

*Loại tưởng phi
tưởng này Đã quen mâm
đảo điên Như thiêu thân
thích lửa. Chẳng tránh
nạn diệt thân Mê hoặc
đọa sáu cõi*

*Sinh trời phi
tưởng này Ví như đốn
ngọn cây. Gốc còn,
sống trở lại Mê hoặc
bốn điên đảo Giấu bên
trong vô minh Nay mở
cửa cam lồ.*

*Thánh đé chân
thật hữu Nhổ sạch hết
gốc khổ Mai dứt không
còn dư Dòng biển dài
bốn sứ. Đời đời không
đoạn tuyệt*

*Ta nay mở
ba cõi Sê đưa
đến bờ kia Nơi
an ổn vô úy.*

Khi Đức Thế Tôn nói tụng này rồi, chúng sinh ở cõi Phi tưởng phi phi
tưởng thức đều phát đạo ý Chánh chân vô thượng, đối với Nê-hoàn
Vô dư mà không Bát-nê-hoàn. Hoặc có người muốn sinh thiên,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

giảng nói pháp mươi thiện; vì người cầu làm người nói cho pháp năm giới; kề hướng về ba đường ác, vì họ nói về các địa ngục như Dao sơn, Kiếm thọ, Hỏa xa, Lư thán v.v... Ba trăm năm mươi sáu ức nado-tha chúng sinh, đều khiến họ chán sợ kiếp thọ, nghe pháp thanh tịnh liền thành tựu đạo quả.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn liền dùng thần túc noi mươi lực, vô úy tiếp dẫn chúng sinh ở cõi Phi tưởng phi phi tưởng thức này đến chúng sinh cõi năm sắc thức, tu sửa cây Bồ-đề, làm trang nghiêm quốc độ, rồi phóng ra hào quang lớn, mỗi mỗi hào quang đều có hóa Phật, mỗi hóa Phật đều ngồi noi tòa cao bằng bảy báu, có ba mươi hai tướng của bậc đại nhân, nói pháp sáu độ vô cực (sáu pháp Ba-la-mật). Chúng sinh năm sắc thức kia trông thấy sự biến hóa của Như Lai, tâm tràn cầu chấp trước trói buộc tự nhiên dứt hết, không còn mong trở lại cái vui nihil chấp trong sinh tử.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng phạm âm thanh tịnh nói tụng:

*Gốc khổ, oán sinh tử
Trừ chúng bằng thiện
quyền Bốn đại tâm vô
lượng*

*Siêu vượt vô lượng
cõi. Nay người lợi căn
này Nghe rồi không tái
sinh Thấy sắc tướng hình
Phật Phổ nhập cõi tịch
diệt.*

*Mới biết đạo Hiền
thánh Vô lượng khó nghĩ
bàn Diệt cầu chẳng còn
sinh Điều cùng đạo Hiền
thánh.*

Đức Thế Tôn nói tụng này, có vô hạn vô lượng chúng sinh năm sắc thức đời vị lai sẽ thành Phật, tất cả đồng một hiệu là Phổ Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trưởng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

